|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU--------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc----------------** |
| Số: 05/2013/QĐ-UBND | *Bà Rịa, ngày 15 tháng 01 năm 2013* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Quy định chế độ khuyến khích tài năng cho học sinh trường**

**trung học phổ thông Chuyên, trường phổ thông và các trung tâm**

**Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2012/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu khóa V, kỳ họp thứ 5 về việc phê chuẩn chế độ khuyến khích tài năng cho học sinh trường trung học phổ thông chuyên, trường phổ thông và các trung tâm giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại tờ trình số 1424/TTr-SGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2012 và công văn số 36/SGDĐT-KHTC ngày 08 tháng 01 năm 2013 về việc đề nghị ban hành Quyết định quy định chế độ khuyến khích tài năng cho học sinh trường trung học phổ thông chuyên, trường phổ thông và các trung tâm giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định chế độ khuyến khích tài năng cho học sinh trường trung học phổ thông Chuyên, trường phổ thông và các trung tâm Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nội dung cụ thể như sau:

**1. Học sinh trường THPT Chuyên Lê Quý Đôn:**

a) Chế độ khuyến khích học tập:

Học bổng khuyến khích học tập ở trường chuyên được quy định như sau:

- Đối tượng: Học sinh trường chuyên đạt kết quả học tập xuất sắc được xét cấp học bổng là học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong học kỳ xét cấp học bổng và đạt được một trong các tiêu chuẩn dưới đây:

+ Điểm môn chuyên của học kỳ xét, cấp học bổng phải đạt từ 8,5 trở lên;

+ Đoạt giải nhất trong kỳ thi học sinh giỏi tỉnh hoặc Olympic 27 tháng 4 học sinh giỏi tỉnh;

+ Đoạt được một trong các giải từ khuyến khích trở lên trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế của năm học đó.

- Mức học bổng: 600.000 đồng/học sinh/ tháng

- Xét cấp học bổng theo từng học kỳ (01 năm xét 2 lần khi kết thúc học kỳ). Riêng học sinh đạt giải các giải từ khuyến khích trở lên trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế xét 1 năm học đạt giải.

- Đơn vị thẩm định xét cấp học bổng: Trường Chuyên Lê Quý Đôn.

- Nguyên tắc áp dụng: Theo nguyên tắc không trùng lặp về chế độ khuyến khích được hưởng; Trường hợp một học sinh đạt được cả 3 tiêu chuẩn nêu trên thì chỉ được hưởng một mức hỗ trợ cao nhất;

- Thời gian được hưởng: 9 tháng/năm học.

b) Hỗ trợ chi phí học tập đối với học sinh thuộc diện miễn giảm học phí:

- Đối tượng: Học sinh các lớp chuyên của trường chuyên thuộc diện miễn giảm học phí theo Quyết định 45/2011/QĐ-UBND ngày 23 tháng 8 năm 2011 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu về việc Quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm học 2010-2011 đến năm học 2014-2015 và đạt kết quả học tập xuất sắc được xét cấp học bổng là học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong học kỳ xét cấp học bổng.

- Mức hỗ trợ: 600.000 đồng/học sinh/tháng

- Nguyên tắc áp dụng: Theo nguyên tắc không trùng lặp về chế độ khuyến khích được hưởng;

- Thời gian được hưởng: 9 tháng/năm học.

**2. Học sinh trường phổ thông (Tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông) và trung tâm Giáo dục thường xuyên:**

a) Chế độ khuyến khích học tập cho học sinh trường phổ thông (công lập, tư thục) và trung tâm Giáo dục Thường xuyên:

Học sinh trường phổ thông và Trung tâm Giáo dục thường xuyên được hưởng chế độ học bổng khuyến khích khi đạt thành tích cao trong học tập, cụ thể như sau:

- Đối tượng: Học sinh trường phổ thông và Trung tâm Giáo dục thường xuyên hạnh kiểm tốt trong học kỳ xét cấp học bổng và đạt được một trong các tiêu chuẩn dưới đây:

+ Đoạt được một trong các giải từ giải nhì trở lên trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc Olympic 27 tháng 4 học sinh giỏi cấp tỉnh;

+ Đoạt được một trong các giải từ khuyến khích trở lên trong các kỳ thi học sinh giỏi cấp quốc gia, khu vực quốc tế hoặc quốc tế của năm học đó.

- Mức học bổng: 600.000 đồng/học sinh/tháng.

- Đơn vị thẩm định xét cấp học bổng: Trường có học sinh đoạt giải.

- Thời gian xét: 1 lần khi kết thúc năm học.

- Nguyên tắc áp dụng: Theo nguyên tắc không trùng lặp về chế độ khuyến khích được hưởng;

- Thời gian được hưởng: 9 tháng/năm học.

b) Khen thưởng học sinh đạt được chứng chỉ tiếng Anh Quốc tế (bao gồm cả học sinh trường trung học phổ thông Chuyên):

- Mức 1: IELTS từ 5.0 điểm trở lên hoặc TOEFL (IBT) từ 61 điểm trở lên hoặc ngoại ngữ khác có trình độ tương đương: 5.000.000 đồng/ học sinh;

- Mức 2: IELTS từ 6.0 điểm trở lên hoặc TOEFL (IBT) từ 65 điểm trở lên hoặc ngoại ngữ khác có trình độ tương đương: 6.000.000 đồng/ học sinh;

- Mức 3: IELTS từ 7.0 điểm trở lên hoặc TOEFL (IBT) từ 79 điểm trở lên hoặc ngoại ngữ khác có trình độ tương đương: 8.000.000 đồng/ học sinh.

- Mỗi mức, chỉ được hưởng chế độ khen thưởng 01 lần;

- Thời gian xét: ngày 15 tháng 4 và 15 tháng 10 hàng năm;

c) Khen thưởng cho học sinh thi tốt nghiệp trung học phổ thông và thi đậu Đại học đạt điểm cao (bao gồm cả học sinh trường trung học phổ thông Chuyên):

- Học sinh các trường trung học phổ thông và các Trung tâm giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh thi tốt nghiệp trung học phổ thông đạt thủ khoa, á khoa của tỉnh hàng năm được thưởng 3.000.000 đồng/ học sinh.

- Học sinh các trường trung học phổ thông và các Trung tâm giáo dục thường xuyên địa bàn tỉnh thi đậu Đại học:

+ Đạt thủ khoa, á khoa các trường Đại học công lập thưởng: 6.000.000 đồng/học sinh.

+ Đạt số điểm cao nhất (nhất, nhì, ba của từng khối) của tỉnh thi vào các Trường Đại học hàng năm được thưởng 3.000.000 đồng/ học sinh.

d) Chế độ khen thưởng cho học sinh đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi (bao gồm cả học sinh trường trung học phổ thông Chuyên):

- Học sinh đạt giải học sinh giỏi Quốc gia:

|  |  |
| --- | --- |
| + Giải nhất | : 5.000.000 đồng/giải |
| + Giải nhì | : 3.000.000 đồng/giải |
| + Giải ba | : 2.000.000 đồng/giải |
| + Giải khuyến khích | : 1.000.000 đồng/giải |

- Học sinh đạt giải Quốc tế:

|  |  |
| --- | --- |
| + Huy chương vàng | : 15.000.000 đồng/giải |
| + Huy chương bạc | : 10.000.000 đồng/giải |
| + Huy chương đồng | : 7.000.000 đồng/giải |
| + Bằng khen, giấy chứng nhận | : 1.000.000 đồng/giải |

Ngoài ra khi có giải đặc biệt cần khen thưởng đột xuất, Sở Giáo dục sẽ có văn bản trình UBND tỉnh xem xét và quyết định.

**3. Nguồn kinh phí thực hiện:** Ngân sách tỉnh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Các quy định tại điều 1 Quyết định này được áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2013.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục Đào tạo, Kế hoạch Đầu tư, Tài chính, Lao động Thương binh Xã hội, Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Vụ địa phương VPCP;- Website Chính phủ;- Bộ Giáo dục và Đào tạo;- Bộ Tài chính;- Bộ Lao động Thương binh & Xã hội;- Bộ Tư pháp, Cục Kiểm tra VBQPPL;- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh;- Chủ tịch và các Phó CT UBND tỉnh;- Đoàn Đại biểu Quốc hội Tỉnh;- UBMTTQ Tỉnh và các Đoàn thể;- Đại biểu HĐND Tỉnh;- Các Ban HĐND Tỉnh;- Như điều 3;- Các Sở, ban, ngành,- Trung tâm Công báo, Tin học Tỉnh;- Lưu VT-TH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂNKT. CHỦ TỊCHPHÓ CHỦ TỊCH(Đã ký)Lê Thanh Dũng** |